

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 18/3/2018, ông Nguyễn Thanh H ngồi ăn một mình ở quán chân gà nướng dưới gầm cầu Tân Thuận 1 thuộc khu phố 3, phường T, Quận X và nghe nhạc bằng điện thoại di động. Bùi Văn L đi bộ ngang qua thấy anh Hoàng đang sử dụng điện thoại nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Lân đi từ phía sau, dùng tay phải giật điện thoại di động của anh Hoàng rồi bỏ chạy về hướng đường HTP, vào chợ Tân Thuận. Sau khi chiếm đoạt được điện thoại, Lân đem cầm cho một người tên Tý (không rõ lai lịch) tại tiệm bán cá trên đường HTP, phường T, Quận X với giá 1.000.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ ngày 18/3/2018, Lân đi ra chợ Tân Thuận thì bị ông H phát hiện, giữ lại, giao công an xử lý.

Bà Vương Thị Mỹ L mẹ ruột Lân đã gặp T chuộc lại chiếc điện thoại và giao nộp cho công an. Khi đem cầm điện thoại, L không nói cho T biết đó là tài sản cho L cướp giật mà có.

Theo Kết luận định giá tài sản số 121/KL-HĐ ĐGTTTHS ngày 26/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận X, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J3 đang sử dụng, tính đến thời điểm bị xâm phạm, có giá trị là 1.300.000 (Một triệu ba trăm nghìn) đồng.

Vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J3 màu vàng đồng, số Imei: 359929077979281, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận X đã trả lại cho bị hại là ông Nguyễn Thanh H.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Thanh H đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu bồi thường.

Bản cáo trạng số 89/CTr-VKS ngày 13/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Bùi Văn L về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận X vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng Khoản 1 Điều 171; điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Bùi Văn L từ 09 tháng đến 01 năm tù và xử lý vật chứng theo luật định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi cướp giật 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J3 của ông Nguyễn Thanh H như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Quận X đã truy tố, không tranh luận, thể hiện sự ăn năn hối cải, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo khi phạm tội là dưới 18 tuổi, có trình độ học vấn thấp, nhận thức về

pháp luật còn hạn chế, tài sản đã được bị cáo và gia đình chuộc lại trả cho người bị hại, tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo có ít nhất hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sử dụng, bổ sung năm 2017, vì vậy đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa xét có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo có hành vi nhanh chóng, bất ngờ chiếm đoạt tài sản của người khác - dùng tay giật điện thoại di động của ông Hoàng trong lúc ông Hoàng đang sử dụng điện thoại để nghe nhạc, nên đã phạm tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện do cố ý, xuất phát từ động cơ vụ lợi cá nhân, để có tiền tiêu xài bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của người khác một cách trái pháp luật, thể hiện sự liều lĩnh, táo bạo, xem thường pháp luật, đã xâm hại đến tài sản hợp pháp của công dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, nhất là hiện nay việc cướp giật tài sản trên đường phố đang là nỗi bức xúc trong xã hội mà Nhà nước và nhân dân đang kiên quyết bài trừ. Do vậy, cần xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Ngày 03/01/2017, bị cáo bị Công an phường T, Quận X xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và trong khi đang bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận X khởi tố về hành vi cướp giật tài sản của ông Nguyễn Thanh H, thì bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Khi phạm tội cướp giật tài sản bị cáo là người dưới 18 tuổi, nên nhận thức về pháp luật và xã hội còn hạn chế. Vì vậy khi lượng hình, Hội đồng xét xử đã xem xét áp dụng quy định pháp luật về mức án nhẹ hơn cho bị cáo là người phạm tội dưới 18 tuổi. Tuy nhiên, bị cáo biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện là hành vi cố ý, do tham lam, lười nhác không chịu học tập, làm việc để kiếm tiền hợp pháp bằng chính sức lao động của mình, bị cáo lại muốn kiếm tiền bằng cách vi phạm pháp luật. Vì vậy, cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội đủ để cho bị cáo học tập, cải tạo thành người có ích cho xã hội. Song, xét vì trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, tài sản đã được bị cáo và gia đình chuộc lại trả cho người bị hại nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường, Hội đồng xét xử ghi nhận.

Vật chứng vụ án: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J3 màu vàng đồng, số Imei: 359929077979281 đã được trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Thanh Hoàng.

[6] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn L phạm tội “Cướp giật tài sản”.

1. Áp dụng Khoản 1 Điều 171; Điều 12; điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: bị cáo Bùi Văn L 09 (Chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2018.

2. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu: sổ án, VT, HS (Tk Dương).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Phơ